

Bản án số: 11/2024/HS-PT
Ngày 28 - 2 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân D.

Các Thẩm phán: Bà Từ Thị Hải Dương và ông Nguyễn Thái Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đoàn Quang Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/HS-PT ngày 15 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo Nguyễn Ngọc D, do có kháng cáo của bị cáo này đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2023/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 19 tháng 02 năm 1992 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn T, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Công nhân vận hành máy công trình; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc D và bà Nguyễn Thị O; tiền án, tiền sự: không; quá trình nhân thân: ngày 14/10/2009 bị Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/7/2023 cho đến nay; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc D là nhân viên của Công ty Cổ phần đầu tư và thương mại T (viết tắt là Công ty) được ký hợp đồng lao động vào ngày 20/7/2021, với vị trí công việc chuyên môn: Công nhân lái máy lu rung.

D được Công ty giao máy lu rung SAKAI, Model: SV520D, số hiệu: 3ML071, số khung: 2SV31-10807, số máy: 105381, biển kiểm soát: 73LA-0316 để quản lý, sử dụng làm việc tại các công trình thuộc Công ty thi công từ ngày 15/3/2021 đến ngày 16/3/2023. Từ tháng 01 năm 2023, D được Công ty điều động đến làm việc tại dự án "Khu du lịch nghỉ dưỡng và phục hồi chức năng suối nước nóng B" thuộc xã K, huyện

L, tỉnh Quảng Bình. D được nhận nhiên liệu là dầu Diesel, loại DO 0,05S-II do Công ty cấp để vận hành máy lu rung. Quá trình làm việc tại dự án, D điều khiển máy lu rung đúng quy trình và đã thừa ra một lượng dầu khoảng 90lít. Khoảng 17 giờ 30 ngày 12/02/2023, D điện thoại liên lạc với Hoàng Đức L ở Bản Chuôn, xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình để bán 03 can tổng khối lượng 90 (lít) dầu thừa trong máy lu rung với giá mỗi can 400.000 đồng, L đồng ý mua.

Khoảng 19 giờ 30 ngày 12/02/2023, Hoàng Đức L điều khiển xe mô tô BKS 73N3 - 9420 phía sau gắn giá sắt, chở 04 can nhựa, loại can 30 lít và một đoạn ống nhựa dài khoảng 1,5m đến vị trí máy lu rung của D đậu trong khuôn viên dự án. L mở nắp capô máy lu rung BKS: 73LA - 0316, dùng ống nhựa hút dầu trong bình chứa nhiên liệu đầy 04 can dầu. Sau đó, L giấu 01 can dầu và ống nhựa ở gần đó, rồi dùng xe mô tô chở 03 can dầu về nhà. Một lúc sau, L quay lại chỗ giấu can dầu và ống nhựa thì bị bộ phận an ninh Dự án suối nước nóng B phát hiện lập biên bản rồi cho L chở can dầu cùng ống nhựa về nhà. Sau đó, L bán 04 can dầu trên cho ông Hồ Văn Lương ở bản Hà Lọc, xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình được 2.200.000 đồng, vài ngày sau L đưa cho D 1.200.000 đồng tiền mua 90 lít dầu.

Việc tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy tiến hành tạm giữ xe mô tô BKS 73N3 - 9420; khung giá làm bằng kim loại; 04 can nhựa, loại can 30 lít. Ngày 29/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại 03 can nhựa, loại can 30 lít cho Hoàng Đức L. Đối với xe mô tô BKS: 73N3 - 9420; khung giá làm bằng kim loại; 01 can nhựa, loại can 30 lít là tang vật của vụ việc hành chính, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã chuyển cho Công an huyện Lệ Thủy để xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 11/4/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lệ Thủy, định giá và kết luận: 120 lít dầu Diesel, loại DO 0,05S-II tại thời điểm ngày 12/02/2023 có giá 2.702.400 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc D đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho Công ty số tiền 2.702.400 đồng.

Bản Cáo trạng số: 64/CT-VKSNDLT ngày 18/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đã truy tố Nguyễn Ngọc D về tội “Tham ô tài sản” theo khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 353; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc D từ 15 đến 18 tháng tù.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2023/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội “Tham ô tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 353, Điều 38, các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 và các Điều 21 và 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D 18 (Mười tám) tháng tù. Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 12/12/2023, bị cáo Nguyễn Ngọc D kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số : 75/2023/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Ngọc D thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, nếu không được hưởng án treo thì giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc D, sửa án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo với mức án từ 12 - 15 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm cũng như quá trình xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc D đều thống nhất khai nhận: Nguyễn Ngọc D là nhân viên của Công ty Cổ phần đầu tư và thương mại T, công việc theo hợp đồng là quản lý, vận hành máy lu rung của Công ty. Từ tháng 01/2023, D được điều động đến làm việc tại dự án "Khu du lịch nghỉ dưỡng và phục hồi chức năng suối nước nóng Bang". Trong quá trình vận hành máy lu rung có thừa ra 90 lít dầu diesel nhưng D không thông báo cho Công ty để xử lý mà tự mình bán cho Hoàng Đức L để lấy số tiền 1.200.000 đồng tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo là đã lợi dụng quyền hạn và trách nhiệm để chiếm đoạt tài sản của Công ty giao cho mình quản lý, gây thiệt hại cho Công ty số tiền 2.702.400 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Tham ô tài sản" theo khoản 1 Điều 353 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Ngọc D, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây án đã chủ động khắc phục hậu quả bằng việc bồi thường toàn bộ số tiền tương ứng trị giá tài sản đã chiếm đoạt cho bị hại; phía bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới là trong đợt lũ lụt năm 2020, bị cáo đã tích cực tham gia vào việc cứu trợ lũ lụt tại các xã An Thủy, Lộc Thủy của huyện Lệ Thủy có xác nhận của Công an xã. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần xem xét áp dụng thêm cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo chỉ chiếm đoạt số dầu thừa với trị giá 2.702.400 đồng, gây thiệt hại không đáng kể cho phía bị hại, tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là thiếu sót dẫn đến việc xét xử bị cáo 18 tháng tù, mặc dù đã giảm nhẹ hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, nhưng vẫn quá nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Về kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo thấy rằng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp vốn đang chịu nhiều khó khăn do khủng hoảng, suy thoái kinh tế, nên cần phải áp dụng hình phạt tù để đảm bảo giáo dục, cải tạo bị

cáo và răn đe phòng ngừa chung, vì vậy, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Tuy nhiên, cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo để áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa án sơ thẩm, giảm nhẹ thêm hình phạt đáng kể cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[3] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 353, Điều 38, các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử:

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Ngọc D, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2023/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội “Tham ô tài sản”.
2. Về hình phạt: Phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.
3. Về án phí : Bị cáo Nguyễn Ngọc D không phải chịu án phí phúc thẩm.
4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2023/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án là ngày 28/02/2024.

Nơi nhận :

- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Lệ Thủy;
- Công an huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu VP; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân D

